# **EM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**(15 TIẾT)**

**MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

*Sau khi tham gia các hoạt động trong chủ đề này, HS:*

– Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

– Xây dựng và thực hiện được kế hoạch quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

– Thực hiện được đề tài khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí,…) tại địa bàn sinh sống.

– Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

– Được hình thành và phát triển các phẩm chất:

+ Yêu quý Tổ quốc Việt Nam tươi đẹp.

+ Có trách nhiệm trong việc:

• Quảng bá vẻ đẹp của các danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

• Tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

– Được hình thành và phát triển các năng lực:

+ Thiết kế và tổ chức hoạt động:

• Quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

• Khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí,…) tại địa bàn sinh sống.

• Tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

+ Tư duy phản biện về những nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường.

+ Truyền thông về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

|  |  |
| --- | --- |
| Tuần 24 Tiết 70 - 71 - 72 | VIỆT NAM – TỔ QUỐC TÔI (Hoạt động định hướng: 1 tiết;  Hoạt động giáo dục theo chủ đề: 4 tiết;  Hoạt động phản hồi kết quả vận dụng: 1 tiết) |

### I. MỤC TIÊU

**1. Về kiến thức**

Nêu được các bước thiết kế sản phẩm giới thiệu vẻ đẹp của quê hương đất nước.

#### 2. Về năng lực

Rèn luyện và phát triển các năng lực:

– Năng lực tự chủ thông qua việc thiết kế sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

– Năng lực thiết kế và tổ chức các hoạt động thông qua việc lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch quảng bá về cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước.

– Năng lực truyền thông thông qua hoạt động quảng bá về cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước.

#### 3. Về phẩm chất

Phát triển các phẩm chất:

– Yêu nước: Yêu và tự hào về cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

– Có trách nhiệm trong việc giữ gìn và quảng bá vẻ đẹp của các danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

#### 1. GV chuẩn bị

– Tranh ảnh, video, tài liệu, bài báo,... về các di sản thiên nhiên thế giới của Việt Nam, các cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

– Phổ biến về mục đích, nội dung, hình thức thi thuyết trình về di sản thiên nhiên thế giới của Việt Nam để HS chuẩn bị.

– Lên chương trình cho cuộc thi thuyết trình, cử Ban Giám khảo, người dẫn chương trình cuộc thi.

– Không gian để tổ chức triển lãm các sản phẩm do HS thiết kế.

– Kế hoạch tổ chức một sự kiện để quảng bá về cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước.

#### 2. HS chuẩn bị

– SGK và SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

– Tập các tiết mục văn nghệ về chủ đề ca ngợi vẻ đẹp của quê hương đất nước.

– Tìm hiểu tư liệu về các di sản thế giới của Việt Nam để chuẩn bị cho cuộc thi thuyết trình.

– Những vật liệu, đồ dùng cần thiết để thiết kế sản phẩm giới thiệu vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

– Giấy A4, bút để lập kế hoạch quảng bá về cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước.

– Các phương tiện, thiết bị, đồ dùng cần thiết để tổ chức hoạt động quảng bá về cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước.

### III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

**A. HOẠT ĐỘNG ĐỊNH HƯỚNG**

**(SHDC quy mô lớp)**

**Thi thuyết trình về di sản thiên nhiên thế giới của Việt Nam**

*a) Mục tiêu*

– HS trình bày được những kiến thức cơ bản về các di sản thiên nhiên thế giới của Việt Nam.

– Tự hào về các di sản thiên nhiên thế giới của đất nước

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hs** | | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | |
|  | – Trình diễn một số tiết mục văn nghệ (ca, múa, nhạc, đọc ráp,...) ca ngợi vẻ đẹp của Tổ quốc Việt Nam. | | \* Các tiết mục do cá nhân/ tập thể HS trình bày, đúng chủ đề và tạo được không khí vui vẻ. | |
| – Đại diện Ban Giám khảo phổ biến thể lệ cuộc thi và các tiêu chí chấm thi:  + Nội dung trình bày: đúng chủ đề, thông tin chính xác, ngắn gọn, logic giữa các phần. | – Người dẫn chương trình lên tuyên bố lí do, giới thiệu Ban Giám khảo. | |  | |
| + Hình thức trình bày: thuyết trình cá nhân hoặc theo nhóm (mỗi người trình bày một đoạn, nối tiếp nhau); thuyết trình bằng lời kết hợp với sử dụng hình ảnh/ video minh hoạ; cách diễn đạt rõ ràng, hấp dẫn. + Thời gian thuyết trình: 5 – 7 phút/ bài.  – Sau mỗi màn thuyết trình, các thành viên Ban Giám khảo sẽ chấm điểm công khai bằng cách giơ bảng điểm. Trung bình cộng điểm số của các thành viên Ban Giám khảo sẽ là điểm đạt được của tiết mục thuyết trình ấy. | | – Theo giới thiệu của người dẫn chương trình, các thí sinh/ đội thi lần lượt lên thuyết trình. | \* Các bài thuyết trình phải đảm bảo yêu cầu về nội dung, hình thức và đảm bảo thời gian.  \* HS có thêm hiểu biết về các di sản thiên nhiên thế giới của |
| – Kết thúc cuộc thi, trưởng Ban Giám khảo sẽ công bố kết quả chấm thi và trao giải cho các thí sinh/ đội thi đoạt giải Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích. | | – Các HS/ nhóm HS lênnhận giải.  – HS chia sẻ cảm nhận sau cuộc thi. | Việt Nam: Vịnh Hạ Long, Cao nguyên đá Đồng Văn, động Phong Nha – Kẻ Bàng, Tràng  An, bãi biển Mĩ Khê,… |

1. **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**(Quy mô lớp)**

#### KHỞI ĐỘNG

**Chơi trò chơi “Đoán tên cảnh quan thiên nhiên của đất nước”.**

*a) Mục tiêu*

Tạo không khí vui vẻ trong lớp học và tạo hứng thú cho HS tham gia hoạt động trải nghiệm của nội dung 1.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của Gv** | | **Hoạt động của HS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV phổ biến cách chơi và luật chơi. | | – Lắng nghe GV phổ biến.– Hỏi lại nếu chưa rõ.  – Chia thành các đội chơi, mỗi đội khoảng 4 – 6 HS. |  |
| – GV hoặc Quản trò lần lượt nêu/ chiếu 2 – 3 thông tin về mỗi cảnh quan (vị trí địa lí, vẻ đẹp đặc trưng,...). | | – Các đội chơi phải hội ý và ghi nhanh tên của cảnh quan đó ra bảng con.  – Sau 15 phút, các đội chơi phải giơ bảng ghi đáp án của đội mình. Mỗi đáp án đúng sẽ được 1 điểm. | \* Đáp án của các đội chơi phải đúng và đảm bảo thời gian. |
| – GV hoặc Quản trò tổ chức cho cả lớp cùng tính tổng số điểm cho mỗi đội chơi. | – Cả lớp cùng tính tổng số điểm cho mỗi đội chơi. | |  |
| – Công bố các đội thắng cuộc. | – Các đội thắng cuộc mừng chiến thắng. | | \* Đội thắng cuộc phải là đội có tổng số điểm cao nhất. |
| – GV tổng kết ý kiến của HS, kết luận về sự phong phú, đa dạng của các danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước và giới thiệu chủ đề mới. | – HS chia sẻ cảm nhận của bản thân sau khi chơi trò chơi. | | \* Tổ quốc Việt Nam có rất nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp, trải dài từ Bắc vào Nam và rất đa dạng (rừng, núi, sông, biển, hồ, suối, thác nước, hang động,…). |

#### KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

**Hoạt động 1. Tìm hiểu về cách thiết kế sản phẩm giới thiệu vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước**

*a) Mục tiêu*

HS nêu được cách thiết kế sản phẩm giới thiệu vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hs** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – Nêu câu hỏi động não: Để thiết kế được sản phẩm giới thiệu vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước, chúng ta cần thực hiện theo các bước nào? | – Trả lời nhanh câu hỏi GV nêu ra. | \* Các bước thiết kế sản phẩm giới thiệu vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước:  *Bước 1:* Lựa chọn danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên nhiên để làm sản phẩm giới |
| – Ghi tóm tắt các ý kiến của HSlên bảng.  – Hướng dẫn HS rà soát, phân tích các ý kiến và loại bỏ các ý kiến trùng lặp.  – GV kết luận về các bước thiết kế sản phẩm. | – Rà soát, phân tích các ý kiến cùng với GV.  – HS lắng nghe và ghi chép. | thiệu.  *Bước 2:* Xác định nội dung sản phẩm:  – Tên danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên.  – Vị trí địa lí.  – Nét đẹp đặc trưng.  *Bước 3:* Lựa chọn hình thức sản phẩm: Bài viết đăng trên mạng xã hội/ File trình chiếu/ Đoạn phim ngắn/ Tờ rơi/ Tranh vẽ/ Cẩm nang hướng dẫn du lịch/ Mô hình/…  *Bước 4:* Tạo sản phẩm theo nội dung, hình thức đã xác định. |

#### THỰC HÀNH

**Hoạt động 2. Thiết kế sản phẩm giới thiệu vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước**

*a) Mục tiêu*

HS thiết kế và giới thiệu được sản phẩm về vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hs** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – Giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm/ cá nhân HS: Lựa chọn và thiết kế một sản phẩm để giới thiệu vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước (theo các bước đã tiến hành ở hoạt động 1). | – Lắng nghe GV giao nhiệm vụ. – Hỏi lại GV nếu chưa rõ. | \* Các sản phẩm do HS thiết kế phải thể hiện được vẻ đẹp đặc trưng của một danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước. |
| – Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ HS nếu cần thiết. | – HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm/ cá nhân. | \* Các sản phẩm triển lãm phải được trưng bày đẹp mắt, thể hiện sự tôn trọng thành quả lao động của HS. |
| – Phân công vị trí, khu vực triển lãm cho mỗi nhóm.  – Tổ chức cho HS/ nhóm HS triển lãm, giới thiệu sản phẩm đã thiết kế.  – Tổ chức cho HS thảo luận, bình chọn các sản phẩm tốt.  – GV kết luận, khen ngợi các nhóm/ cá nhân HS đã thiết kế được các sản phẩm tốt, có ý nghĩa. | – Các nhóm HS chuẩn bị trưng bày và trang trí khu vực triển lãm sản phẩm được phân công.  – Triển lãm, giới thiệu sản phẩm.  – Cả lớp đi xem triển lãm quan sát, lắng nghe.  – Thảo luận chung, nhận xét, đánh giá sản phẩm của các nhóm và bình chọn những sản phẩm tốt, có ý nghĩa. | \* Cách giới thiệu sản phẩm của HS phải rõ ràng, tự tin, thể hiện được sự hiểu biết về cảnh quan và thể hiện được tình cảm yêu quý, tự hào về cảnh quan thiên nhiên của đất nước. |

**Hoạt động 3. Xây dựng kế hoạch tổ chức sự kiện để quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước**

*a) Mục tiêu*

HS xây dựng được kế hoạch tổ chức sự kiện quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của Gv** | **Hoạt động của HS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – Giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm HS: Lựa chọn và xây dựng kế hoạch tổ chức một sự kiện để quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.  – Hướng dẫn HS nghiên cứu bản kế hoạch minh hoạ trong SGK, trang 43. Có thể giới thiệu cho HS tham khảo thêm một bản kế hoạch khác mà GV đã chuẩn bị. | – Lắng nghe GV giao nhiệm vụ. – Hỏi lại GV nếu chưa rõ. | \* Các bản kế hoạch được xây dựng phải:  – Đầy đủ các mục như ví dụ minh hoạ trong SGK.  – Cụ thể, rõ ràng.– Có tính khả thi. |
| – Quan sát các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ và hỗ trợ các em khi cần thiết. | – Các nhóm HS nghiên cứu bản kế hoạch minh hoạ trong SGK, trang 43 và thảo luận thực hiện nhiệm vụ. |  |
| – Tổ chức cho HS báo cáo kế hoạch đã xây dựng.  – Hướng dẫn cả lớp cùng thảo luận, nhận xét kế hoạch của nhóm bạn. | – Đại diện các nhóm HS lên trình bày dự thảo kế hoạch.  – Thảo luận chung, góp ý cho kế hoạch của các nhóm. |  |
| – Nhận xét về ưu điểm và những điểm cần điều chỉnh, hoàn thiện của mỗi bản kế hoạch. | – Các nhóm hoàn thiện kế hoạch dựa trên góp ý của thầy cô giáo và các bạn trong lớp. |  |

#### VẬN DỤNG

**Hoạt động 4. Tổ chức sự kiện quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước**

*a) Mục tiêu*

HS tổ chức được sự kiện quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước theo kế hoạch đã xây dựng.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | | |
| – Giao nhiệm vụ cho các nhóm tổ chức sự kiện theo kế hoạch đã xây dựng, ghi chép, lưu giữ kết quả và viết báo cáo kết quả tổ chức sự kiện. | – Các nhóm chuẩn bị các phương tiện, thiết bị, học liệu cần thiết để tổ chức sự kiện. | \* Sự kiện được HS tổ chức tại lớp học/ sân trường/ phòng đa năng/ một địa điểm ở cộng đồng theo kế hoạch đã xây dựng. | | |
| – Tham dự sự kiện do HS tổ chức và hỗ trợ HS khi cần thiết. | – Tổ chức sự kiện quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước theo kế hoạch đã xây dựng.  – Ghi chép, lưu giữ kết quả tổ chức sự kiện dưới các hình thức khác nhau: ghi biên bản, nhật kí, chụp ảnh, quay video, ghi âm,… – Ghi lại cảm xúc của bản thân khi tham gia sự kiện và những khó khăn, thách thức đã gặp phải trong quá trình tổ chức sự kiện (nếu có).  – Viết báo cáo kết quả tổ chức sự kiện. | |  |

##### C. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG (Quy mô lớp)

**(1 tiết)**

**Hoạt động 5. Phản hồi kết quả hoạt động truyền thông quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước**

*a) Mục tiêu*

HS phản hồi được kết quả hoạt động truyền thông quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – Yêu cầu các đại diện nhóm HS chia sẻ về kết quả hoạt động truyền thông quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước, cảm xúc của bản thân và những khó khăn gặp phải trong quá trình tổ chức hoạt động. | – Đại diện các nhóm HS trình bày báo cáo kết quả. | \* Báo cáo kết quả tổ chức sự kiện của HS phải chi tiết, cụ thể, chỉ ra được những thành công, hạn chế so với mục tiêu đặt ra, khó khăn và cách khắc phục (nếu có) |
| – Tổ chức cho HS thảo luận, nhận xét, rút kinh nghiệm chung. | – Thảo luận chung, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm; trao đổi về | và những cảm xúc HS đã trải qua khi tổ chức sự kiện. |
| – GV tổng kết ý kiến, tuyên dương các nhóm đã tổ chức hoạt động truyền thông tốt và lưu ý HS về cách thức vượt qua những khó khăn, thách thức khi tổ chức hoạt động truyền thông trong cộng đồng. | những khó khăn, thách thức gặp phải và biện pháp để vượt qua khó khăn. |  |

## PHÒNG CHỐNG Ô NHIỄM VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

**Thời gian thực hiện: 11 tiết**

(Hoạt động định hướng: 1 tiết;

Hoạt động giáo dục theo chủ đề: 5 tiết;

Hoạt động phản hồi kết quả vận dụng: 1 tiết

Ôn tập – Kiểm tra, đánh giá giữa học kì II: 2 tiết)

### I. MỤC TIÊU

*Sau khi tham gia trải nghiệm các hoạt động trong nội dung này, HS sẽ:*

#### 1. Về kiến thức

Nêu được các bước thực hiện đề tài khảo sát nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống.

#### 2. Về năng lực

Phát triển các năng lực:

– Năng lực thiết kế và tổ chức các hoạt động thông qua nhiệm vụ lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa phương; qua nhiệm vụ lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

– Năng lực hợp tác thông qua việc cùng bạn bè trong nhóm thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa phương và hoạt động tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường.

#### 3. Về phẩm chất

Phát triển các phẩm chất:

– Có trách nhiệm trong việc phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường.

– Tự tin khi tham gia tuyên truyền trong cộng đồng về các biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường.

### II. THIẾT BỊ GIÁO DỤC VÀ HỌC LIỆU

#### 1. GV chuẩn bị

– Liên hệ mời chuyên gia về môi trường ở địa phương đến giao lưu với HS về thực trạng ô nhiễm môi trường ở Việt Nam và các biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường.

– Trao đổi, thống nhất với chuyên gia về mục đích, nội dung và chương trình buổi giao lưu để chuyên gia chủ động chuẩn bị.

– Chuẩn bị các trang thiết bị cần thiết cho buổi giao lưu của HS với chuyên gia: loa đài, tăng âm, micro, màn hình, máy chiếu,… – Cử người dẫn chương trình buổi giao lưu.

– Tư liệu (tranh ảnh, video, bài viết,...) về thực trạng và nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường ở Việt Nam và địa phương.

– Đĩa DVD bài hát “Điều đó tuỳ thuộc hành động của bạn” của Vũ Kim Dung.

– Một số mẫu công cụ khảo sát nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường ở Việt Nam và địa phương (phiếu hỏi ý kiến, phiếu quan sát, phiếu phỏng vấn).

– Các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

#### 2. HS chuẩn bị

– Giấy A4, bút viết để thiết kế các công cụ khảo sát.

– Các phương tiện cần thiết để thực hành khảo sát: sổ, bút, máy ảnh, máy quay cammera, máy ghi âm, điện thoại thông minh.

– Giấy A0, bút dạ để lập kế hoạch tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

– Các phương tiện phù hợp để tổ chức hoạt động tuyên truyền theo kế hoạch đã xây dựng.

### III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

**A. HOẠT ĐỘNG ĐỊNH HƯỚNG**

**(SHDC quy mô trường/ khối lớp)**

**Giao lưu với chuyên gia về thực trạng ô nhiễm môi trường ở Việt Nam và các biện pháp phòng chống (1 tiết)**

*a) Mục tiêu*

– Cung cấp cho HS một số hiểu biết về thực trạng ô nhiễm môi trường ở Việt Nam và các biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường.

– Định hướng, tạo hứng thú cho HS tham gia trải nghiệm nội dung 2 của chủ đề.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv và chuyên gia** | **Hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – Mở đầu, đại diện BTC lên tuyên bố lí do, giới thiệu mục đích, ý nghĩa buổi giao lưu, giới thiệu chuyên gia và mời chuyên gia ngồi lên hàng ghế phía trên, đối diện với HS.  – Chuyên gia tự giới thiệu ngắn gọn về bản thân mình và làm quen với HS. | – Trình diễn một số tiết mục văn nghệ (ca, múa, nhạc, đọc ráp,...) ca ngợi vẻ đẹp của Tổ quốc Việt Nam. | – Các tiết mục do cá nhân/ tập thể HS trình bày, đúng chủ đề và tạo được không khí vui vẻ. |
| – Chuyên gia trình bày/ nói chuyện về chủ đề, tập trung vào các nội dung sau:  + Thực trạng ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí) ở Việt Nam.  + Nguyên nhân của thực trạng.  + Các biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường.  Để thu hút, hấp dẫn HS, chuyên gia có thể mở đầu phần trình bày của mình bằng cách mời HS cùng xem một băng hình, hoặc nghe kể một câu chuyện thực tế.  Trong quá trình trình bày, chuyên gia cần đưa ra những thông tin, số liệu cụ thể và sử dụng những câu chuyện, tranh ảnh, băng hình để dẫn chứng, minh hoạ. | – HS lắng nghe và hỏi chuyên gia về những điều các em còn chưa rõ. | – HS phải lắng nghe một cách tích cực. |
| – Sau khi kết thúc phần trình bày, chuyên gia tiếp tục khuyến khích HS đặt tiếp các câu hỏi và trả lời câu hỏi của các em. | – HS tiếp tục nêu câu hỏi, tình huống và những điều các em còn mong muốn tìm hiểu thêm bằng cách đứng lên hỏi trực tiếp hoặc viết ra giấy và gửi cho chyên gia thông qua BTC. | – Các câu hỏi của HS phải rõ ràng, ngắn gọn, đúng chủ đề. |
| – Kết thúc, chuyên gia tóm tắt lại những thông điệp chính mình muốn chuyển tới HS. Cảm ơn sự quan tâm, chú ý lắng nghe và đặt câu hỏi của HS. Cảm ơn nhà trường đã tạo điều kiện cho mình được tham gia buổi giao lưu với HS và và hi vọng HS sẽ làm những việc phù hợp với khả năng để góp phần phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường. Đồng thời, chuyên gia cũng có thể thông báo địa chỉ, điện thoại di động, email của mình cho HS biết để các em có thể liên lạc, hỏi ý kiến khi cần thiết. | – Đại diện HS phát biểu cảm tưởng và tặng hoa cảm ơn chuyên gia. | – HS phải thu hoạch được một số thông tin chính về:  + Thực trạng ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí) ở Việt Nam.  + Nguyên nhân của thực trạng.  + Các biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường. |

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (Quy mô lớp)**

**(5 tiết)**

#### KHỞI ĐỘNG

Hát tập thể bài hát “Điều đó tuỳ thuộc hành động của bạn”.

*a) Mục tiêu*

Khởi động, tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trong lớp học và tạo động lực cho HS tham gia nội dung sắp trải nghiệm.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV mở đĩa DVD bài hát “Điều đó tuỳ thuộc hành động của bạn”, yêu cầu HS vừa hát, vừa làm động tác theo giai điệu của bài hát. | – HS vừa hát, vừa làm động tác theo giai điệu của bài hát. | – HS thực hiện vừa hát, vừa làm động tác một cách vui vẻ, hào hứng. |
| – GV nêu câu hỏi: Cảm nhận của em sau khi hát bài này?  – GV giới thiệu nội dung 2 của chủ đề. | – Một vài HS chia sẻ cảm nhận của bản thân. | – Chia sẻ của HS phải chân thực. |

#### KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

**Hoạt động 1. Tìm hiểu cách thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống**

*a) Mục tiêu*

HS xác định được các bước thực hiện một đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của Gv** | **Hoạt động của HS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV yêu cầu HS chia sẻ về cách thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường mà các em đã từng tham gia trước đây. | – Một số HS chia sẻ kinh nghiệm đã có về cách thực hiện đề tài khảo sát. | Mỗi nhóm phải trình bày sản phẩm hoạt động ra giấy A0, dưới dạng sơ đồ, với các bước chính:  – Lập kế hoạch khảo sát. |
| – GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm, xác định các bước thực hiện một đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường.  – GV kết luận về các bước thực hiện một đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường. | – HS thảo luận nhóm về các bước thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống.  – Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. | – Thiết kế bộ công cụ khảo sát.  – Tiến hành khảo sát.  – Xử lí thông tin, số liệu thu thập được, viết báo cáo kết quả khảo sát. |

#### THỰC HÀNH

**Hoạt động 2. Thiết kế công cụ khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống**

*a) Mục tiêu*

HS thiết kế được bộ công cụ để khảo sát đề tài nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống đã lựa chọn.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV giao nhiệm vụ cho các nhóm HS: Lập kế hoạch khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống và thiết kế các công cụ khảo sát cần thiết. | – Các nhóm HS lập kế hoạch khảo sát, xác định các công cụ khảo sát cần xây dựng. | – Mỗi nhóm phải có sản phẩm là một bộ công cụ khảo sát bao gồm: Phiếu quan sát thực địa, Phiếu phỏng vấn và Phiếu khảo sát các đối tượng có liên |
| – GV giới thiệu với HS một số công cụ khảo sát và hướng dẫn HS cách thiết kế công cụ khảo sát. | – HS lắng nghe GV hướng dẫn, hỏi lại khi chưa hiểu.  – Các nhóm HS tiến hành thiết kế các công cụ khảo sát bao gồm: Phiếu quan sát thực địa, Phiếu phỏng vấn và Phiếu khảo sát các đối tượng có liên quan. | quan.  – Các công cụ khảo sát được xây dựng phải gọn, rõ, giúp HS thu thập được thông tin, số liệu hữu ích. |
| – GV yêu cầu đại diện các nhóm giới thiệu bộ công cụ đã thiết kế.  – Cùng HS cả lớp nhận xét, góp ý cho bộ công cụ của mỗi nhóm lên trình bày. | – Đại diện các nhóm trình bày bộ công cụ đã thiết kế trước lớp.  – Lắng nghe góp ý của thầy cô và các bạn.  – Hoàn thiện bộ công cụ của nhóm. |  |

**Hoạt động 3. Thực hiện khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống theo kế hoạch đã lập**

*a) Mục tiêu*

HS thực hiện được việc khảo sát nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống theo kế hoạch đã lập.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | |
| – GV giao nhiệm vụ cho các nhóm HS: Sử dụng bộ công cụ khảo sát để tiến hành khảo sát nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống theo kế hoạch đã lập. | – Các nhóm HS sử dụng bộ công cụ đã thiết kế để tiến hành khảo sát.  – Phân tích các thông tin, số liệu thu thập được từ khảo sát và đưa ra nhận xét.  – Viết báo cáo kết quả khảo sát. | Sản phẩm hoạt động của mỗi nhóm là bản báo cáo kết quả khảo sát với các nhận xét về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường được rút ra từ những thông | |
| – GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả khảo sát. | – Đại diện các nhóm báo cáo kết quả khảo sát.  – Cả lớp lắng nghe và nhận xét. | tin, số liệu thu nhận được, với các sơ đồ, biểu đồ minh hoạ. | |
| – GV nhận xét chung về kết quả khảo sát của các nhóm và kết luận về các nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa phương. |  |  |

**Hoạt động 4. Lập kế hoạch tham gia tuyên truyền các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường**

*a) Mục tiêu*

HS lập được kế hoạch tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV giao nhiệm vụ cho cá nhân HS/ nhóm HS: Lập kế hoạch tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường. | – Mỗi HS/ nhóm HS lựa chọn hoạt động tuyên truyền sẽ tham gia, dự kiến những việc sẽ tham gia trong hoạt động và lập kế hoạch tham gia hoạt động đó. | Mỗi cá nhân hoặc nhóm HS phải có một sản phẩm là bản kế hoạch tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp |
|  | – HS/ nhóm HS chia sẻ kế hoạch tham gia tuyên truyền đã xây dựng. | phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường. Bản kế hoạch phải cụ thể và khả thi. |
| – GV hướng dẫn cả lớp nhận xét, góp ý cho kế hoạch của mỗi cá nhân/ nhóm. | – Các nhóm hoàn thiện lại kế hoạch theo góp ý của thầy cô giáo và các bạn. |  |

#### VẬN DỤNG

**Hoạt động 5. Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường**

*a) Mục tiêu*

HS tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường theo kế hoạch đã xây dựng.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** |
| – GV giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ tham gia tuyên truyền theo kế hoạch đã lập. | – HS tham gia hoạt động tuyên truyền đến người dân địa phương những biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường theo kế hoạch đã xây dựng. | HS phải thực hiện được việc tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp |
| – GV, người thân trong gia đình và cán bộ ở cộng đồng dân cư sẽ tạo điều kiện và giám sát việc tham gia tuyên truyền của HS. | – Viết báo cáo kết quả tham gia hoạt động tuyên truyền; những khó khăn, thách thức gặp phải trong quá trình tham gia (nếu có) và cảm xúc của bản thân khi tham gia. | phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường theo kế hoạch đã xây dựng. Đồng thời viết được bản báo cáo kết quả tham gia. |

##### C. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG (Quy mô lớp)

**(1 tiết)**

**Hoạt động 6. Chia sẻ kết quả tham gia tuyên truyền trong cộng đồng về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường**

*a) Mục tiêu*

HS trình bày, chia sẻ được kết quả tham gia tuyên truyền trong cộng đồng về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

*b) Tổ chức thực hiện*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hS** | **Sản phẩm/ Kết quả cần đạt** | |
| – GV yêu cầu HS báo cáo kết quả tham gia tuyên truyền trong cộng đồng về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường trong nhóm/ trước lớp. | – HS trình bày, chia sẻ trong nhóm/ trước lớp về:  + Kết quả tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.  + Những khó khăn, thách thức đối với các em trong quá trình tham gia hoạt động. (Ví dụ: Khó khăn về thời gian; khó khăn về khả năng trình bày, thuyết phục của bản thân; khó khăn về sự ủng hộ, tạo điều kiện của cha mẹ, của địa phương; khó khăn về sự thiếu tin tưởng của người dân đối với những báo cáo viên trẻ tuổi;…).  + Cảm xúc của các em sau khi tham gia hoạt động. | Mỗi HS phải có một sản phẩm hoạt động là bản báo cáo về kết quả tham gia tuyên truyền trong cộng đồng và phần trình bày, chia sẻ nội dung báo cáo trước lớp. | |
| – GV khen các cá nhân/ nhóm HS đã tham gia tốt các hoạt động tuyên truyền.  – GV hướng dẫn cả lớp cùng trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm để vượt qua những khó khăn, thách thức khi tham gia hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường. | – HS thảo luận chung. |  |

### ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 7

– GV hướng dẫn HS tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng lẫn nhau trong nhóm về kết quả trải nghiệm chủ đề 7 theo các tiêu chí trong SGK trang 47:

+ **Đạt:** Nếu HS đạt được từ 3 tiêu chí trở lên.

+ **Chưa đạt:** Nếu HS chỉ đạt được nhiều nhất là 2 tiêu chí.

– HS tiến hành tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng lẫn nhau.

– GV tổng hợp các kết quả đánh giá từ:

+ Đánh giá thường xuyên của GV.

+ Tự đánh giá của HS.

+ Đánh giá đồng đẳng của nhóm HS.

+ Đánh giá của người phụ trách hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng mà HS đã tham gia.

– GV đưa ra đánh giá cuối cùng về kết quả học tập chủ đề 7 của HS.

**ÔN TẬp – KIỂM TRA, đÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II**

## ( TUẦN 27)

**Thời gian thực hiện: 2 tiết**

### I. MỤC TIÊU

Đánh giá được các năng lực sau của HS:

**1.** Đánh giá năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động của HS sau khi tham gia các chủ đề 5, 6, 7 trong chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9. Năng lực này được thể hiện ở các kĩ năng:

– Lập và thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động nhằm tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình.

– Lập và thực hiện kế hoạch tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương.

– Lập và thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước

**2.** Năng lực giao tiếp: Đánh giá phẩm chất nhân ái, trách nhiệm, trung thực, yêu nước thể hiện qua hành động, thái độ của HS khi thực hành lập và thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động, viết báo cáo và thuyết trình giới thiệu sản phẩm thực hành.

**II. HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**

Làm và thuyết trình sản phẩm thực hành theo nhóm

### III. NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

**Chủ đề 5:** Em với gia đình

**Chủ đề 6:** Em với cộng đồng

**Chủ đề 7:** Em với thiên nhiên và môi trường

**ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II (tham khảo)**

**1.** Chọn 1 trong 3 hoạt động sau đây để lập kế hoạch:

**Hoạt động 1.** Tổ chức một hoạt động nhằm tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình (nội dung 1, chủ đề 5)

**Hoạt động 2.** Tổ chức một hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương (nội dung 1, chủ đề 6)

**Hoạt động 3.** Tổ chức sự kiện quảng bá một danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước (nội dung 1, chủ đề 7)

**2.** Thực hiện kế hoạch và viết báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch để thuyết trình trong thời gian là 2 tuần.

**3.** Thuyết trình về kết quả lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động đã lựa chọn và giới thiệu kết quả/ sản phẩm thực hiện kế hoạch.

### IV. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

#### 1. Yêu cầu

– Về kế hoạch: Kế hoạch phải thể hiện đầy đủ và rõ ràng mục đích hoạt động, nội dung hoạt động, thời gian, địa điểm, phương tiện cần thiết cho hoạt động, những khó khăn có thể gặp phải, biện pháp vượt qua khó khăn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

– Về tổ chức thực hiện kế hoạch: Thực hiện theo đúng kế hoạch đã xây dựng. Các thành viên trong nhóm có sự hợp tác, tương trợ lẫn nhau và thực hiện có trách nhiệm nhiệm vụ được phân công trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

– Về thuyết trình kết quả lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động đã lựa chọn:

+ Nội dung thuyết trình thể hiện đầy đủ, trung thực kế hoạch đã xây dựng, tiến trình thực hiện kế hoạch và kết quả thực hiện kế hoạch.

+ Các thành viên trong nhóm luân phiên thuyết trình. Mỗi thành viên thuyết trình 1 phần. Các nội dung thuyết trình nối tiếp nhau.

+ Thuyết trình phải rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu, thu hút được người nghe.

+ Có sử dụng tranh ảnh hoặc video clip minh hoạ trong khi thuyết trình.

+ Thể hiện được sự vượt qua khó khăn trong quá trình thực hiện kế hoạch.

+ Giới thiệu được kết quả/ sản phẩm thực hiện kế hoạch bằng những minh chứng cụ thể.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Chỉ báo** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| Xây dựng kế hoạch | 1. Kế hoạch phải có đủ các mục quy định. 2. Các mục được xác định rõ ràng, cụ thể. |  |  |
| Thực hiện kế hoạch | 3. Thực hiện theo đúng kế hoạch đã xây dựng.  4. Các thành viên trong nhóm có sự hợp tác, tương trợ lẫn nhau và thực hiện có trách nhiệm nhiệm vụ được phân công trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch. |  |  |
| Thuyết trình | 5. Nội dung thuyết trình thể hiện đầy đủ, trung thực kế hoạch đã xây dựng, tiến trình thực hiện kế hoạch và kết quả thực hiện kế hoạch.  6. Có ít nhất 3 thành viên trong nhóm luân phiên thuyết trình, mỗi thành viên thuyết trình 1 phần. Các nội dung thuyết trình nối tiếp nhau.  7. Thuyết trình rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu, thu hút được người nghe.  8. Có sử dụng tranh ảnh hoặc video clip minh hoạ trong khi thuyết trình.  9. Thể hiện được sự vượt qua khó khăn trong quá trình thực hiện kế hoạch.  10. Giới thiệu được kết quả/ sản phẩm thực hiện kế hoạch bằng minh chứng cụ thể.  11. Đảm bảo thời gian quy định. |  |  |

– Về thời gian thuyết trình: Mỗi nhóm thuyết trình trong 7 – 8 phút.

#### 2. Đánh giá

– **Đạt:** HS đạt được từ 7 chỉ báo trở lên.

– **Chưa đạt:** HS chỉ đạt được nhiều nhất là 6 chỉ báo.